

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – CẦN THƠ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 80/2026/DS-ST

Ngày: 15/06/2026

V/v: “tranh chấp hợp đồng vay
tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – CẦN THƠ, THÀNH PHỐ CẦN
THƠ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Bích Khiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hữu Thắng.

Bà Phạm Ngọc Phụng.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Linh – Thư ký Tòa án nhân dân khu
vực 5 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Cần Thơ tham gia phiên
tòa:*** Bà Phạm Thúy Trang - Kiểm sát viên.

Trong **các ngày 10/6/2026, 15/6/2026** tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực
5 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 275/2025/TLST-
DS ngày 17 tháng 11 năm 2025 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2026/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 5 năm
2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Hồ Kiêm Tháp, sinh năm 1961 (có mặt).

Địa chỉ: Số 336/31 đường Lý Thường Kiệt, phường Phú Lợi, thành phố
Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị Thanh Hương, sinh năm: 1981 (có mặt).

Địa chỉ: số 699/32, đường Võ Văn Kiệt, khu vực 10, phường Phú Lợi,
Thành phố Cần Thơ.

- *Người làm chứng:* Ông Quách Thanh Hiền, sinh năm 1975 (có mặt).

Địa chỉ: Số 29Đ số 3, khu dân cư Lê Duẩn, phường Phú Lợi, thành phố
Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 8 năm 2025, các chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Hồ Kiếm Tháp trình bày:

Ông Tháp và bà Hương là chỗ quen biết. Bà Hương có hỏi vay của ông Tháp số tiền 25.000.000 đồng ngày 25/8/2023, đến ngày 27/8/2023 hỏi vay 25.000.000 đồng, ngày 10/9/2023 hỏi vay 3.000.000 đồng đến ngày 14/9/2023 vay 2.000.000 đồng, ngày 22/10/2023 vay 23.000.000 đồng tổng là 78.000.000 đồng các khoản vay đều có ghi biên nhận, thỏa thuận miệng lãi 3%/tháng, mục đích sinh hoạt trong gia đình, bà Hương thỏa thuận miệng với ông Tháp khi nào bán được đất sẽ trả hết vốn và lãi, từ ngày vay đến nay bà Hương vẫn chưa trả.

Nay ông Hồ Kiếm Tháp yêu cầu tòa án giải quyết tiền vốn 78.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính là 30.399.600 đồng (trong đó: ngày 25/8/2023 đến ngày 25/8/2025 = 24 tháng x (25.000.000 đồng x 1.66%) = 10.000.000 đồng; ngày 10/9/2023 đến ngày 10/9/2025 = 24 tháng x (30.000.000 đồng x 1.66%) = 12.000.000 đồng; ngày 22/10/2023 đến ngày 22/8/2025 = 22 tháng x (23.000.000 đồng x 1.66%) = 8.399.600 đồng). Tổng vốn và lãi là 108.399.600 đồng.

Tại phiên tòa nguyên đơn thay đổi yêu cầu về mức lãi suất chỉ yêu cầu 10%/năm và thời hạn tính lãi từ ngày nộp đơn khởi kiện là ngày 26/8/2025 đến ngày 15/6/2026 của số tiền vốn 78.000.000 đồng, với số tiền lãi là 7.800.000 đồng. Tổng vốn và lãi là 85.800.000 đồng.

- *Tại biên bản hòa giải ngày 06/3/2026 và tại phiên tòa bị đơn bà Trần Thị Thanh Hương trình bày:*

Bà Hương thừa nhận vào ngày 25/8/2023 có vay tiền của ông Hồ Kiếm Tháp số tiền 25.000.000 đồng, thỏa thuận miệng lãi suất 3%/tháng, vay với mục đích để chữa bệnh cho mẹ, trong thời gian vay bà Hương có đóng lãi cho ông Tháp nhưng không có chứng cứ nên bà Hương bỏ qua, còn số tiền vốn 25.000.000 đồng bà Hương đã trả hết chứng cứ thể hiện qua ủy nhiệm chi ở Ngân hàng Sacombank.

Số tiền vay 23.000.000 đồng ngày 22/10/2023 do nguyên đơn yêu cầu là số tiền lãi của ông Quách Thanh Hiền, địa chỉ: Số 29 đường số 3, khu dân cư 586, phường Phú Lợi (phường 3 cũ), thành phố Cần Thơ vay của ông Hiền số tiền là 95.000.000 đồng.

Số tiền 25.000.000 đồng ngày 27/8/2023, số tiền 3.000.000 đồng ngày

10/9/2023; Số tiền 2.000.000 đồng ngày 14/9/2023 là tiền lãi vay từ ông Quách Thanh Hiền và là tiền công do ông Tháp đi làm thủ tục sang tên nhà đất qua cho bà Hương để vay Ngân hàng và tiền lãi của ông Hiền.

Nội dung trong biên nhận ngày 22/10/2023 và biên nhận ngày 27/8/2023, ngày 10/9/2023, ngày 14/9/2023 do ông Hồ Kiếm Tháp ghi bà Hương chỉ là người ký tên còn biên nhận ngày 25/8/2023 bà Hương thừa nhận là do bà ghi và ký tên và thừa nhận có vay số tiền 25.000.000 đồng của ông Tháp nhưng đã trả được 15.000.000 đồng (thể hiện qua chuyển khoản ở Ngân hàng do con ông Tháp là Hồ Thị Giáng Ngọc nhận) còn lại 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa bà Hương đồng ý trả cho ông Tháp số tiền 10.000.000 đồng, không đồng ý trả lãi.

Lời trình bày của người làm chứng Quách Thanh Hiền tại phiên tòa như sau: Thông qua ông Hồ Kiếm Tháp nên ông Hiền có cho bà Trần Thị Thanh Hương vay nhiều lần đến ngày 13/7/2023 tổng lại là số tiền 190.000.000 đồng và ông có nhờ ông Tháp thu hộ tiền lãi cho ông, trước ngày tổng kết số tiền 190.000.000 đồng ông Tháp đưa tiền lãi của bà Hương không đều nhưng sau khi viết tổng kết số tiền 190.000.000 đồng thì ông Tháp đưa tiền lãi của bà Hương đều mỗi tháng, số tiền lãi của bà Hương mỗi tháng khoảng vài triệu, việc bà Hương vay tiền của ông Tháp thì ông Hiền cũng biết nhưng ông không biết rõ sự việc như thế nào, còn các biên nhận ông Tháp kiện bà Hương, ông Hiền chưa từng thấy qua và nội dung trong các biên nhận này không thể hiện các khoản nào là tiền lãi của ông Hiền.

- Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Cần Thơ trình bày ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn chuẩn bị xét xử được đảm bảo theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tổng đạt đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm. Các đương sự thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 68, 70, 71, 72, 86 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và qua kết quả thẩm tra các chứng cứ, tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử **chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Theo đơn khởi kiện ngày 22/8/2025 ông Hồ Kiếm Tháp ghi đầy đủ và đúng địa chỉ của bị đơn bà Trần Thị Thanh Hương địa chỉ: Số 699/32, đường Võ Văn Kiệt, khu vực 10, phường Phú Lợi, Thành phố Cần Thơ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Cần Thơ.

[1.2] Tại phiên tòa nguyên đơn thay đổi yêu cầu về mức lãi suất chỉ yêu cầu 10%/năm và thời hạn tính lãi từ ngày nộp đơn khởi kiện là ngày 26/8/2025 đến ngày 15/6/2026 của số tiền vốn 78.000.000 đồng. **Xét thấy việc thay đổi yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.**

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hồ Kiếm Tháp về việc yêu cầu bị đơn bà Trần Thị Thanh Hương trả tổng số tiền vốn vay là 78.000.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu của nguyên đơn, tại phiên tòa nguyên đơn căn cứ vào tài liệu, chứng cứ bản chính là biên nhận ngày 25/8/2023 vay số tiền 25.000.000 đồng; Biên nhận ngày 27/8/2023 vay số tiền 25.000.000 đồng, biên nhận ngày 10/9/2023 vay số tiền 3.000.000 đồng, biên nhận ngày 14/9/2023 vay số tiền 2.000.000 đồng tổng lại là số tiền 30.000.000 đồng; Biên nhận ngày 22/10/2023 số tiền 23.000.000 đồng. Đối với biên nhận ngày 25/8/2023 vay số tiền 25.000.000 đồng bị đơn thừa nhận có vay tiền của nguyên đơn đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92; khoản 1 Điều 95 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2.2] Xét về số tiền vốn vay 25.000.000 đồng theo biên nhận ngày 25/8/2023 bị đơn thừa nhận có vay số tiền 25.000.000 đồng của nguyên đơn

nhưng đã trả cho nguyên đơn được 15.000.000 đồng (thể hiện qua chuyển khoản ở Ngân hàng do con ông Tháp là Hồ Thị Giáng Ngọc nhận ngày 22/5/2024 số tiền 5.000.000 đồng, ngày 10/8/2024 số tiền 7.000.000 đồng, ngày 10/8/2024 số tiền 3.000.000 đồng) còn lại 10.000.000 đồng đã trả tiền mặt nhưng không có chứng cứ chứng minh, tại phiên tòa nguyên đơn cũng thừa nhận Hồ Thị Giáng Ngọc (là con gái của nguyên đơn) có nhận tiền chuyển khoản của bị đơn với tổng số tiền là 15.000.000 đồng nhưng số tiền này là trả tiền lãi cho ông Quách Thanh Hiền vì nguyên đơn là người thu lãi hộ cho ông Hiền, nguyên đơn đã cung cấp tại phiên tòa thể hiện các lần ông Hiền nhận tiền lãi từ nguyên đơn cụ thể số tiền lãi là 3.700.000 đồng từ ngày 27/11/2023, ngày 27/12/2023, ngày 27/01/2024, ngày 27/03/2024, ngày 27/04/2024. Sau khi đối chiếu với các sao kê chuyển khoản mà bị đơn cung cấp thì số tiền không trùng khớp với chứng cứ nguyên đơn giao tiền lãi cho ông Hiền. Do đó, việc bị đơn trình bày đã chuyển khoản trả cho nguyên đơn số tiền vốn 15.000.000 đồng theo biên nhận ngày 25/8/2023 là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với số tiền 10.000.000 đồng bị đơn cho rằng đã trả bằng tiền mặt cho nguyên đơn nhưng không có chứng cứ chứng minh nên bị đơn phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn.

[2.3] Xét về tổng số tiền vốn vay 30.000.000 đồng theo các biên nhận ngày 27/8/2023 vay số tiền 25.000.000 đồng, biên nhận ngày 10/9/2023 vay số tiền 3.000.000 đồng, biên nhận ngày 14/9/2023 vay số tiền 2.000.000 đồng và số tiền vốn vay 23.000.000 đồng theo biên nhận ngày 22/10/2023. Tại phiên tòa bị đơn không thừa nhận số tiền này là tiền vay của nguyên đơn và cho rằng đây là số tiền lãi vay của ông Hiền mà nguyên đơn là người thu hộ tiền lãi cho ông Hiền. Tuy nhiên, bị đơn không có chứng cứ để chứng minh cho lời trình bày của bị đơn. Qua chứng cứ nguyên đơn cung cấp cho thì Tòa án nội dung biên nhận không thể hiện là tiền lãi của ông Hiền, mà chỉ thể hiện bị đơn nhận tiền của nguyên đơn và bị đơn cũng thừa nhận chữ ký tên và ghi họ tên Trần Thị Thanh Hương trong các biên nhận là của bị đơn. Tại phiên tòa, nguyên đơn cho rằng nguyên đơn có đi thu hộ tiền lãi của bị đơn cho ông Hiền nhưng có tháng bị đơn không đóng lãi thì nguyên đơn ứng tiền trước để trả cho ông Hiền. Tuy nhiên, số tiền vay 3.000.000 đồng ngày 10/9/2023, số tiền vay 2.000.000 đồng ngày 14/9/2023 là bị đơn vay của nguyên đơn khi mẹ bị đơn đang bệnh. Tại phiên tòa, người làm chứng ông Hiền trình bày số tiền lãi của bà Hương do nguyên đơn thu hộ mỗi tháng chỉ khoảng vài triệu không khi nào trên 10.000.000 đồng và các biên nhận ngày 27/8/2023 vay số tiền 25.000.000 đồng, biên nhận ngày 10/9/2023 vay số tiền

3.000.000 đồng, biên nhận ngày 14/9/2023 vay số tiền 2.000.000 đồng và biên nhận ngày 22/10/2023 số tiền 23.000.000 đồng ông Hiền không thấy các biên nhận này và ông cũng không biết các biên nhận này nếu các biên nhận này, ông Hiền cho rằng nếu các biên nhận này là tiền lãi của ông thì phải thể hiện nội dung ghi tiền lãi của ông Hiền. Do đó, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền vay 30.000.000 đồng theo các biên nhận ngày 27/8/2023 vay số tiền 25.000.000 đồng, biên nhận ngày 10/9/2023 vay số tiền 3.000.000 đồng, biên nhận ngày 14/9/2023 vay số tiền 2.000.000 đồng và số tiền vay 23.000.000 đồng theo biên nhận ngày 22/10/2023 là có căn cứ chấp nhận.

[2.4] Xét yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất 0,83%/tháng tính từ ngày 26/8/2025 đến ngày 15/6/2026 là 09 tháng 20 ngày số tiền là 5.075.000 đồng. Thấy rằng, trong nội dung các biên nhận tiền ngày 25/8/2023; Biên nhận ngày 27/8/2023; Biên nhận ngày 10/9/2023; Biên nhận ngày 14/9/2023; Biên nhận ngày 22/10/2023 các bên không thỏa thuận lãi suất, nguyên đơn không có tài liệu chứng cứ gì thể hiện khi vay các bên thỏa thuận lãi suất. Đồng thời, tại phiên tòa nguyên đơn xác định cho vay không có kỳ hạn trả nợ mà bị đơn chỉ hứa vài ngày trả không xác định ngày cụ thể. Mặc dù nguyên đơn cho rằng có yêu cầu bị đơn trả nợ nhưng không có tài liệu chứng cứ thể hiện việc yêu cầu trả nợ nên nguyên đơn mới khởi kiện. Theo quy định tại khoản 1 Điều 469 Bộ luật dân sự thì: *“Đối với hợp đồng vay không kỳ hạn và không có lãi thì bên cho vay có quyền đòi lại tài sản và bên vay cũng có quyền trả nợ vào bất cứ lúc nào, nhưng phải báo cho nhau biết trước một thời gian hợp lý, trừ trường hợp có thỏa thuận khác”*. Do đó, căn cứ thời điểm Tòa án nhân dân khu vực 5 – Cần Thơ nhận được đơn khởi kiện là ngày 26/8/2025 được xem là thời hạn chậm trả.

Về mức lãi suất chậm trả nguyên đơn yêu cầu tính mức 0,83%/tháng phù hợp theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự: *“Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật này; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này”*.

Do các bên không có thỏa thuận mức lãi suất cho vay nên lãi suất chậm trả tính mức 10%/năm của tổng số tiền vốn vay là 63.000.000 đồng thời gian tính là từ ngày 26/8/2025 đến ngày 15/6/2026 là 09 tháng 20 ngày thành tiền là 5.075.000 đồng.

[3] Từ những phân tích trên, đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hồ Kiếp Tháp và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Cần Thơ.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn Hồ Kiếp Tháp không phải chịu; bị đơn Trần Thị Thanh Hương phải chịu **3.403.750 đồng** theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 229, khoản 1 Điều 244, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468, Điều 469 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hồ Kiếp Tháp về việc yêu cầu bị đơn Trần Thị Thanh Hương trả tổng số tiền vốn vay 63.000.000 đồng và tiền lãi 5.075.000 đồng.

- Buộc bị đơn Trần Thị Thanh Hương có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn Hồ Kiếp Tháp tổng số tiền vốn và lãi là 68.075.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn Hồ Kiếp Tháp không phải chịu án phí sơ thẩm.

Bị đơn Trần Thị Thanh Hương phải chịu án phí sơ thẩm số tiền **3.403.750 đồng**.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành

án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5 – Cần Thơ;
- THADS TP. Cần Thơ;
- TAND TP. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Bích Khiêm